

Bản án số: 43/2022/HS-PT

Ngày 22 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Lâm

Các Thẩm phán:

Ông Võ Thái Sơn

Ông Nguyễn Đình Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ánh Trúc - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hứa Minh Thạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 09/2022/TLPT-HS ngày 24 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo Bùi Thị Tuyết L và Nguyễn Thị P do có kháng cáo các của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2021/HS-ST ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hậu Giang.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Bùi Thị Tuyết L** - sinh năm 1970 tại A, Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp 2, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Dương Thị M (chết); có chồng Trần Hữu L và 02 người con; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30/QĐ-XPHC ngày 31/12/2020 của Công an thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”, hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng, chưa chấp hành quyết định xử phạt; tiền án: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Không. (Có mặt)

2. **Nguyễn Thị P** - sinh năm 1965 tại V, Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp 2, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (chết) và bà Cao Thị T (chết); có chồng Trần Văn B (chết) và 03 người con; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 34/QĐ-XPHC ngày 13/01/2021 của Công an thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”, hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng, chưa chấp hành quyết định xử phạt; tiền án: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Không. (Có mặt)

Ngoài ra, còn có 07 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 05 phút ngày 15 tháng 02 năm 2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện V, tỉnh Hậu Giang kết hợp với Công an thị trấn N tiến hành kiểm tra bắt quả tang có một số đối tượng tụ tập tại khu vực đất trống thuộc ấp 2, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang đánh bài cào ba lá ăn thua bằng tiền. Quá trình điều tra đã xác định được hành vi đánh bạc của các đối tượng liên quan, cụ thể như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 15/02/2021, Nguyễn Thị L1, Danh Thị M, Nguyễn Thanh T, Danh Thị P1, Nguyễn Thị Hồng T1, Nguyễn Thị Kim T2, Nguyễn Thị Ngọc L2, Nguyễn Thị T3, Nguyễn Thị P và Bùi Thị Tuyết L tập trung ra khu vực đất trống (ấp 2, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang) cùng nhau đánh bài cào ba lá ăn thua bằng tiền. Khi đánh bài, các đối tượng trên lấy chiếc chiếu để ngồi đánh bạc. Mỗi ván bài có một người làm cái (tự cái) và ăn thua với các tụ còn lại, ai không vào tụ thì ké với người ngồi tụ. Hình thức đánh bạc là chơi bài cào ba lá ăn thua bằng tiền, 01 tụ cái và khoảng từ 05-06 tụ đặt, mỗi tụ đặt từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. Địa điểm đánh bạc là khu đất trống không có người quản lý, không có người đứng ra tổ chức, không thu tiền xâu. Số tiền và hình thức đánh bạc của từng đối tượng cụ thể như sau:

1. Bùi Thị Tuyết L tham gia hình thức ké tụ của một người không biết tên. Sử dụng số tiền 40.000đ (Bốn mươi ngàn đồng) vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang đã thua hết tiền. Ngoài ra, L nhận số tiền 30.000đ (Ba mươi ngàn đồng) của Nguyễn Thị P đưa cho Nguyễn Thị Kim T2 để ké dùm. Kết quả P cũng đã thua hết tiền.

2. Nguyễn Thị P tham gia đánh bạc sử dụng số tiền 30.000đ (Ba mươi ngàn đồng) vào mục đích đánh bạc. Tham gia hình thức ké tụ, đưa tiền cho Bùi Thị Tuyết L ké dùm. Khi bị bắt quả tang đã thua hết tiền.

3. Nguyễn Thị L1 tham gia đánh bạc cùng với một số đối tượng khác nhưng không biết tên. Tham gia đánh bạc với hình thức ké tụ. Sử dụng số tiền 20.000đ (Hai mươi ngàn đồng) vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang đã thua hết tiền.

4. Danh Thị M tham gia đánh bạc cùng với Tươi, Trang và một số đối tượng khác nhưng không biết tên. Tham gia đánh bạc với hình thức ké tụ. Sử dụng số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang chưa thắng thua.

5. Nguyễn Thanh T tham gia đánh bạc cùng với một số đối tượng khác nhưng không biết tên. Tham gia đánh bạc với hình thức ké tụ. Sử dụng số tiền 100.000đ (Một trăm ngàn đồng) vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang thua hết tiền.

6. Danh Thị P1 tham gia đánh bạc cùng với L, P và một số đối tượng khác nhưng không biết tên. Tham gia đánh bạc với hình thức ké tụ. Sử dụng số tiền 370.000đ (Ba trăm bảy mươi ngàn đồng) vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang chưa biết thắng thua, bỏ mất 30.000đ (Ba mươi ngàn đồng).

7. Nguyễn Thị Hồng T1 tham gia đánh bạc cùng với Trang, Thoảng, Lan, L và một số người khác. Tham gia đánh bạc với hình thức ké tụ. Sử dụng số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang thắng được 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

8. Nguyễn Thị Kim T2 tham gia đánh bạc cùng với Lan và một số người khác. Tham gia đánh bạc với hình thức ké tụ. Sử dụng số tiền 80.000đ (Tám mươi ngàn đồng) vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang thắng được 40.000đ (Bốn mươi ngàn đồng).

9. Nguyễn Thị Ngọc L2 tham gia đánh bạc cùng với Lan, P, L, Phụng, Thoảng và một số người khác. Tham gia đánh bạc với hình thức ké tụ. Sử dụng số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang chưa thắng thua.

10. Nguyễn Thị T3 tham gia đánh bạc cùng với một số người khác. Tham gia đánh bạc với hình thức đặt tụ. Sử dụng số tiền 280.000đ (Hai trăm tám mươi ngàn đồng) vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang đã thua 100.000đ (Một trăm ngàn đồng).

Tổng số tiền đánh bạc là: 2.340.000 đồng. Trong đó: L 40.000đ, P 30.000đ (L và P kê tự với T2), Mai 200.000đ, T 340.000đ, T1 1.300.000đ, T3 120.000đ, Lãi 200.000đ, Trang 180.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2021/HS-ST ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Căn cứ vào các khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Bùi Thị Tuyết L và Nguyễn Thị P phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Tuyết L (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P 06 (sáu) tháng tù Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/12/2021, bị cáo Bùi Thị Tuyết L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo hoặc phạt tiền.

Ngày 17/12/2021, bị cáo Nguyễn Thị P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo hoặc phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Thị Tuyết L và Nguyễn Thị P; sửa bản án sơ thẩm theo hướng chuyển từ hình phạt tù sang hình phạt cải tạo không giam giữ và miễn việc khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Bùi Thị Tuyết L và Nguyễn Thị P có đơn kháng cáo. Xét đơn kháng cáo của các bị cáo phù hợp với quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Bùi Thị Tuyết L và Nguyễn Thị P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ

vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 15/2/2021 các bị cáo Bùi Thị Tuyết L và Nguyễn Thị P đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài với số tiền dùng đánh bạc là 2.340.000 đồng. Các bị cáo Bùi Thị Tuyết L và Nguyễn Thị P đều từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính mà còn vi phạm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Bùi Thị Tuyết L và Nguyễn Thị P về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Bùi Thị Tuyết L và Nguyễn Thị P, Hội đồng xét xử xét thấy: Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng cho các bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ như phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo phạm tội với số tiền dùng để đánh bạc không lớn; đều có nơi cư trú rõ ràng; có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt chính là hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Bên cạnh đó do các bị cáo là lao động chính trong gia đình và có hoàn cảnh khó khăn nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Thị Tuyết L và Nguyễn Thị P, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Bùi Thị Tuyết L và Nguyễn Thị P không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Thị Tuyết L và Nguyễn Thị P.

Sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Bùi Thị Tuyết L và Nguyễn Thị P phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Tuyết L 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Bùi Thị Tuyết L và Nguyễn Thị P cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Bùi Thị Tuyết L và Nguyễn Thị P.

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Bùi Thị Tuyết L và Nguyễn Thị P không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Hậu Giang;
- TAND, VKSND, CQĐT,
- Chi cục THADS huyện V;
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HSVA; THS; VP.

(Đã ký)

Phạm Hoàng Lâm